

ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC, III

cần đổi mới căn bản HỆ THỐNG KIẾN THỨC trước kia VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

■ Hà Thi

LTS : Đây là phát thảo bài nói về những vấn đề đổi mới ở Việt Nam của ông Hà Thi, một cán bộ kinh tế độc lập. Mặc dù tình hình hiện nay trong các nước xã hội chủ nghĩa có những thay đổi lớn, những vấn đề lý luận đã

có những cơ sở thực tế và lý thuyết mới, bài nói này, được chuẩn bị năm 1987, trong phân công yếu vẫn có nhiều yếu tố mới lạ, hữu ích. Xin hân hạnh giới thiệu cùng bạn đọc.

■ 1. Mác và Anghen đã có công hiến cực kỳ vĩ đại trong việc xây dựng lý luận về chủ nghĩa công sản khoa học. Chủ nghĩa Mác đã phân tích, phê phán can kẻ chủ nghĩa tư bản và vạch rõ con đường giải phóng cho giai cấp công nhân khỏi ách tư bản. Về xây dựng xã hội công sản chủ nghĩa trong tương lai, Mác và Anghen chỉ mỗi nêu lên những dự đoán.

■ 2. Nhưng cho tới nay, lịch sử nhân loại đã diễn ra khác với sự phân tích và dự kiến của Mác.

Ở những nước chủ nghĩa tư bản phát triển nhất, lại chưa nờ ra cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cách mạng vô sản, cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thế kỷ 20 lại diễn ra ở những nước mà trình độ phát triển kinh tế còn lạc hậu, thậm chí rất lạc hậu.

Do đó vấn đề hiểu và vận dụng chủ nghĩa Mác cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc.

■ 3. Thực tiễn xây dựng xã hội chủ nghĩa trong các nước xã hội chủ nghĩa thế kỷ 20 này đang

đặt ra những vấn đề cần cấp bách giải quyết ở tâm lý luận.

- Vì sao Liên xô sau 70 năm Cách mạng tháng 10, này lại đứng trước một tình thế tiền khủng hoảng? Vì sao năng suất lao động của Liên xô cho tới nay chỉ bằng 1/2 của Mỹ (xét trong lĩnh vực công nghiệp) và chỉ bằng 1/4 của Mỹ (xét trong lĩnh vực nông nghiệp).

Vì sao nền kinh tế XHCN lại thường xuyên là một nền kinh tế thiếu hụt?

- Vì sao nước Việt Nam ta 112 năm sau Đại thắng mùa Xuân 1975 lại đi vào 1 tình thế khủng hoảng toàn diện: kinh tế, xã hội, tư tưởng v.v...

Người ta có thể từ nhiều góc độ để đi tìm lời giải đáp: hoặc đi từ đường lối chính sách, hoặc đi từ năng lực tổ chức thực hiện v.v...

Đối với giới khoa học thì vấn đề chính cốt là đi tìm lời giải đáp từ góc độ lý luận.

■ 4. Từ góc độ lý luận, lâu nay thường có cách giải đáp là: Đó là vì chúng ta chưa thấu hiểu và chưa vận dụng đúng đắn chủ nghĩa Mác-Lenin. Vì vậy, chúng ta cần phải tổ chức nghiên cứu kỹ hơn lý luận, và vận dụng lý luận đó vào thực tế của từng nước.

Cách giải đáp đó cho tới nay đã chứng tỏ là không thích hợp, không đầy đủ, không đúng đắn.

Đã đến lúc phải đổi mới căn bản cách hiểu chủ nghĩa Mác, đổi mới hầu hết kiến thức lâu nay về chủ nghĩa Mác.

Có thể nói rằng phần đông (hoặc cũng có thể nói là hầu hết) các cách lý luận của các nước XHCN đã phạm sai lầm cho rằng cái chủ nghĩa xã hội đang được xây dựng trong thực tế chính là cái chủ nghĩa xã hội giai đoạn thấp của CNCS mà Mác đã nói trong "Phê phán Cường Lĩnh Gôtha".

Với cách nghĩ như vậy, các nhà lý luận đó đã đưa tất cả những điều dự đoán của Mác Anghen về xã hội chủ nghĩa (tức là giai đoạn thấp của CNCS) - vốn là sự phát triển tất yếu từ một xã hội tư bản phát triển cao (như Tuyên ngôn Đảng CS đã phân tích) vào một xã hội ở vào trình độ phát triển kinh tế thấp hoặc quá thấp và do đó dẫn đến một hệ thống các kiến thức nhận thức sai lầm, gây hậu quả tai hại.

■ 5. Vậy cái chủ nghĩa xã hội hiện thực mà các nước đang xây dựng là hình thái kinh tế xã hội gì đây?

Phải nói ngay rằng đó là một hình thái kinh tế xã hội chưa từng được nêu lên trong các tác phẩm kinh điển, và cũng chưa hề có trong lịch sử nhân loại.

Nó là một sự sáng tạo của nhân dân các nước đã làm cách mạng giành chính quyền thành công và đang quyết tâm đi theo hướng xã hội công sản chủ nghĩa.

Các nhà lý luận hiện nay có nhiệm vụ tìm hiểu nó, nhận dạng nó, phân tích nó, phát hiện quy luật hình thành và xu thế phát triển tiến lên của nó.

Cái mà chúng ta cần tiếp thu của chủ nghĩa Mác là cái phương pháp luận, cái phương pháp phân tích xã hội chứ không được ăn sống nuốt tươi những kết luận của Mác về xã hội trường lai.

Tạm thời chúng ta hãy cứ tạm gọi xã hội mỗi đang được xây dựng trong thực tế là "chủ nghĩa xã hội hiện thực làm", lấy nó làm đối tượng nghiên cứu, với một ý thức rất rõ ràng đó không phải là giai đoạn thấp của chủ nghĩa cộng sản như "Phê phán chương trình Gôtha" đã nói.

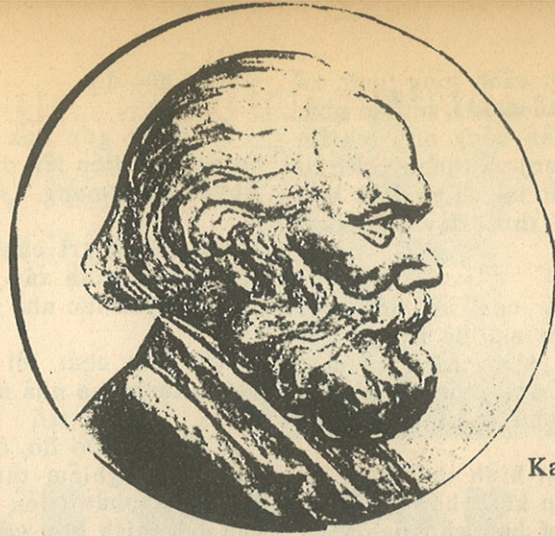
■ 6. Do chỗ các nước này ở vào 1 trình độ thấp, thậm chí quá thấp về kinh tế cho nên không thể tiếp nhận những kết luận mà Mác đã nêu trong tuyên ngôn Đảng cộng sản. Trong TNDCS, từ sự phân tích sự phát triển vũ bão của sức sản xuất, trong xã hội tư bản chủ nghĩa, Mác đã viết: "Người cộng sản có thể tóm gọn công thức lý luận của mình là xoá bỏ chế độ tư hữu. Vì vậy trong cách mạng vô sản, Mác đã đặt vấn đề sở hữu lên hàng đầu, là trung tâm của các nhiệm vụ cách mạng.

Ở những nước mà trình độ phát triển kinh tế quá thấp như Việt Nam trung tâm của mọi nhiệm vụ cách mạng lại là phải phát triển sản xuất, phát triển sức sản xuất xã hội.

Toàn bộ những vấn đề quan hệ sản xuất, quan hệ sở hữu các chính sách về văn hóa tư tưởng đều phải xoay quanh phục vụ cho điều mấu chốt là phát triển sức sản xuất xã hội.

■ 7. Khi nói đến phát triển sản xuất xã hội thì trong tình hình sản xuất chưa đến được trình độ thoả mãn mọi nhu cầu (tức là chưa đến lúc thực hiện được khẩu hiệu hưởng theo nhu cầu) thì nền kinh tế sản xuất hàng hoá với quy luật cơ bản của nó là quy luật giá trị phải trở thành động lực chính của việc thúc đẩy sản xuất phát triển. Đó chính là bài học của văn minh nhân loại.

Kinh tế hàng hoá vốn đã này sinh rất lâu trước khi chủ nghĩa tư bản ra đời. Đến khi có chủ nghĩa tư bản, thì giai cấp tư sản đã đưa nền kinh tế hàng hoá đến



Karl Marx

một đỉnh cao và sử dụng quy luật giá trị của kinh tế hàng hoá để bóc lột giá trị thặng dư của giai cấp công nhân, và qua đó thúc đẩy sức sản xuất xã hội phát triển gấp bội.

Khi nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đã giành được chính quyền về tay mình, thì giai cấp công nhân phải biết sử dụng kinh tế hàng hoá, biết sử dụng quy luật giá trị trong nền kinh tế hàng hoá đó để thúc đẩy sản xuất phát triển, xây dựng xã hội mới phục vụ cho lợi ích của nhân dân lao động.

Nhiệm vụ phát triển sức sản xuất gắn liền với vấn đề khéo sử dụng quan hệ hàng hoá - tiền tệ, tức là sử dụng quy luật giá trị.

Lâu nay, các nhà lý luận đã phạm sai lầm là đồng nhất chủ nghĩa tư bản với nền kinh tế hàng hoá, vì cho rằng xoá bỏ chủ nghĩa tư bản cũng đồng nghĩa với xoá bỏ quan hệ hàng - tiền.

Vài chục năm gần đây khi không thể không thừa nhận quan hệ hàng-tiền, thì lại thừa nhận một cách miến cưỡng, cho là phải chấp nhận một cái không phải XHCN.

Ai nêu cao vấn đề quy luật giá trị, quan hệ hàng - tiền trong hoạt động sản xuất kinh doanh thì đó tội cho là chủ nghĩa xã hội thị trường, "có chế thị trường", "khuyh hướng tư bản chủ nghĩa" v.v...

■ 8. Khi đã đặt vấn đề phát triển sức sản xuất lên hàng đầu thì cần phải nghiên cứu quy luật phát triển của sức sản xuất.

Chủ nghĩa Mác Lenin mọi tập trung vạch ra quy luật về mối quan hệ qua lại giữa sức sản xuất và quan hệ sản xuất nhưng chưa vạch ra quy luật phát triển của bản thân sức sản xuất.

Lịch sử phát triển của nền sản xuất của nhân loại đã cho chúng ta những bài học có thể hình dung được quy luật phát triển của sức sản xuất.

Vấn đề ưu tiên phát triển công nghiệp nặng như Liên Xô đã làm trong thời kỳ quá độ chỉ là một biện pháp bắt buộc dĩ phải chấp nhận trong một hoàn cảnh đặc biệt xét cả trong và ngoài nước lúc đó, nhưng không phải là con đường hợp quy luật nói chung của quá trình phát triển sức sản xuất.

■ 9. Trên cơ sở nhiệm vụ trung tâm là phát triển sản xuất thì Đảng cộng sản lãnh đạo phải tìm ra những hình thức quan hệ sản xuất, những hình thức sở hữu và những nguyên tắc phân phối thích hợp.

Tiêu chuẩn để xem xét mức độ thích hợp là tác động thúc đẩy sản xuất phát triển.

Vì vậy mọi ý đồ, chính sách đẩy mạnh cải tạo XHCN để có xoá bỏ các thành phần kinh tế tư nhân, càng sớm càng hay, bất chấp tác động đến vấn đề phát triển sản xuất đều sai lầm.

Trên cơ sở một cơ cấu quan hệ sản xuất đa dạng, sẽ hình thành và tồn tại lâu dài một cơ cấu xã hội, giai cấp và tầng lớp xã hội thích ứng.

Nhìn một cách tổng quát, xã hội xã hội chủ nghĩa sẽ bao gồm các thành phần công hữu (chiếm vai trò chủ đạo) và thành phần tư hữu cùng tồn tại, cùng hòa hợp để góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển.

Bản chất của xã hội mới mang tính chất quá độ trong suốt cả quá trình hình thành và phát triển cho tới khi chuyển lên xã hội cộng sản chủ nghĩa sau này.

Đó là một hình thái kinh tế-xã hội độc lập khác hẳn với hình thái xã hội tư bản chủ nghĩa và cũng chưa phải là hình thái xã hội cộng sản chủ nghĩa (đủ là giai đoạn thấp).

■ 10. Do vậy mà không thể đặt vấn đề phải có một thời kỳ quá độ như kiểu Mác đã nói trong Phê phán Cương lĩnh Gôtha nữa.

Mác đặt vấn đề Thời kỳ quá độ vì Mác dự kiến 1 sự chuyển biến từ hình thái TBCN sang hình thái công sản chủ nghĩa, tức là sự chuyển hoá của 2 cực đối lập hoàn toàn.

Còn toàn bộ xã hội mới là một sự chuyển hoá trong đó những thành phần cũ vẫn tồn tại và chỉ mất đi dần dần và những thân h phân mới cũng hình thành và phát triển dần dần xét trong toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của chế độ xã hội mới.

Nếu chúng ta cứ cố gắng ép áp đặt phải có một thời kỳ quá độ, (và lại phân kỳ thời kỳ quá độ nữa) thì chỉ làm rối rắm nội dung, xét cả về tư duy lý luận và chỉ đạo hoạt động thực tiễn.

■ 11. Vì vậy nếu cần xây dựng cương lĩnh thì đây phải là cương lĩnh của việc xây dựng xã hội XHCN quá độ, chứ không phải là cương lĩnh của TKQĐ lên CNXH.

■ 12. Tương ứng với chế độ xã hội như vậy thì phải hình thành một nhà nước của nhân dân lao động, dựa trên sự liên minh các giai cấp và tầng lớp lao động dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Ở nước ta, khái niệm chuyên chính vô sản không thích hợp xét cả

ở mây gốc độ:

- Sự đóng góp của các giai cấp trong việc tiến lên danh lấy chính quyền cách mạng.

- Vai trò vị trí của các giai cấp trong quá trình xây dựng và điều hành quyền lực nhà nước.

- Xét bản chất lợi ích của các chính sách của nhà nước đó.

■ 13. Do đó, cần phải tổng kết kinh nghiệm thực tế để xây dựng và phát triển một nền dân chủ mới thích hợp với cơ cấu kinh tế xã hội như trên đã nói. Ở đây không phải là chuyển từ dân chủ tư sản mà là tư không có dân chủ, sang xây dựng một nền dân chủ mới.

■ 14. Nói tóm lại:

Đây không phải là thực hiện lời di huấn của các nhà kinh điển về xã hội cộng sản tương lai vào trong điều kiện nước ta.

Đây không phải là việc vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa công sản vào trong điều kiện của Việt Nam.

Đây không phải là việc vận dụng những quy luật phổ biến đã nêu trong các Hội nghị quốc tế 1975 và 1960 vào hoàn cảnh đặc thù của Việt nam.

Không phải. Không phải.

Đây là một sự tìm tòi, phát triển mới trên cơ sở sự diễn biến thực tế, phong phú, sinh động của các dân tộc trên thế giới.

Cái mà chúng ta thừa hưởng của chủ nghĩa Mác không phải là những nguyên lý đã rút ra, cũng không phải là những dự đoán có tính phác họa mà chỉ là phương pháp luận của chủ nghĩa Mác mà thôi.

Đôi tưởng chính của sự tìm tòi này toàn bộ phải dựa vào sự phân tích xã hội hiện tại đang vận động, đang hình thành, đang phát triển, mà phát hiện ra quy luật khách quan vốn có của xã hội, để chỉ đạo cho hành động của chúng ta.

Nói tóm lại, phải đòi hỏi một cách cơ bản toàn bộ hệ thống kiến thức trước đây của chúng ta về chủ nghĩa Mác, về chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa xã hội.

■ 15. Kết luận thực tiễn.

a. soát lại toàn bộ các giáo trình hiện hành.

b. soát lại - đùng lời chung của các ĐH IV, V đã nêu.

Hà Thi
24-12-1987



Mảnh khuyên, Ảnh của Đàm Nhất Trí